HỢP ĐỒNG MUA BUÔN ĐIỆN MẪU
*(Ban hành kèm theo Thông tư số* 2*6/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------------**

**HỢP ĐỒNG MUA BUÔN ĐIỆN**

Giữa

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM (EVN)**

**(Bên A)**

Và

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC ………**

**(Bên B)**

HỢP ĐỒNG SỐ: …./20…./HĐ-EVN-EVN……..

*(Địa danh),****ngày ... tháng ... năm 20...***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------------------**

**HỢP ĐỒNG MUA BUÔN ĐIỆN**

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số [137/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-137-2013-nd-cp-huong-dan-luat-dien-luc-va-luat-dien-luc-sua-doi-210389.aspx) ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điệnlực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của LuậtĐiện lực;

Căn cứ Thông tư số …/…/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp lập khung giá bán buôn điện;

Căn cứ nhu cầu mua điện của Bên mua điện và khả năng cung cấp điện của Bên bán điện;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.., tại ...., chúng tôi gồm:

**BÊN BÁN ĐIỆN: TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM (EVN) - Bên A.**

Địa chỉ: Số 11 phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Fax:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Đại diện là: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Theo Giấy ủy quyền số    /UQ-EVN, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 20\_\_\_\_ của Tổng Giám đốc Tập đoàn điện lực Việt Nam.*

**BÊN MUA ĐIỆN: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC ……………….- Bên B**

Địa chỉ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Fax:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Đại diện là: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Hai Bên thỏa thuận ký Hợp đồng mua bán điện với các nội dung sau:

**Điều 1. Định nghĩa**

Các định nghĩa quy định trong hợp đồng này bao gồm:

1. Điểm giao, nhận điện: …

2. Vị trí đo đếm: ...

3. Thiết bị đo đếm điện :...

4. Hệ thống đo đếm: ...

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 2. Hiệu lực và thời hạn Hợp đồng**

1. Trừ khi được gia hạn hoặc chấm dứt trước thời hạn Hợp đồng theo các điều khoản của Hợp đồng, Hợp đồng này có thời hạn ... năm bắt đầu từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng được thực hiện bằng cách ký kết Hợp đồng sửa đổi, bổ sung và là một bộ phận không tách rời với Hợp đồng này.

3. Hiệu lực của Hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày …..

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 3. Mua bán điện năng**

1. Bên B đồng ý mua điện năng thông qua các vị trí đo đếm và hệ thống đo đếm ranh giới giao nhận điện giữa Bên A và Bên B theo danh sách điểm đo đếm giao nhận điện.

2. Sản lượng điện mua bán giữa hai Bên:

Sản lượng điện mua bán giữa hai Bên xác định trên cơ sở kết quả đo đếm của công tơ tại một hoặc nhiều điểm đo giao nhận.

3. Chất lượng điện năng:

Các Bên thống nhất hoạt động mua bán điện năng theo Hợp đồng này phải bảo đảm tuân thủ các yêu cầu về chất lượng điện năng theo quy định của Pháp luật.

4. Giá mua bán điện: ...

5. Tiền mua bán điện: Tiền điện bên B thanh toán cho bên A trong kỳ thanh toán được xác định theo Phụ lục II của Hợp đồng.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

1. Quyền của Bên A

a) Yêu cầu Bên B thực hiện các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng;

b) Yêu cầu Bên B ký bổ sung phụ lục hợp đồng khi nhu cầu cung cấp điện thay đổi; Yêu cầu Bên B thống nhất các thay đổi nội dung hợp đồng liên quan đến quyền nghĩa vụ và điều khoản thực hiện hợp đồng khi có sự thay đổi Pháp luật hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; gia hạn hoặc thanh lý hợp đồng khi hợp đồng hết hiệu lực;

c) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Bên A

a) Chịu trách nhiệm thực hiện các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng;

b) Có trách nhiệm phối hợp với Bên B ghi nhận đầy đủ chỉ số, sản lượng của các điểm giao nhận điện tại Danh sách điểm đo đếm và đưa vào Biên bản quyết toán điện năng tháng;

c) Các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:**

1. Quyền của Bên B

a) Yêu cầu Bên A thực hiện các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng;

b) Yêu cầu Bên A bồi thường thiệt hại trực tiếp do lỗi chủ quan của Bên A gây ra theo quy định của Hợp đồng này và quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Bên A đảm bảo tính tin cậy, chính xác của hệ thống đo đếm; kiểm tra lại số tiền điện phải thanh toán sau khi Bên A thông báo; kiểm tra, phát hiện những hiện tượng bất thường của hệ thống đo đếm điện năng, nguy cơ gây mất điện, mất an toàn cho người, thiết bị đo đếm và tài sản;

d) Yêu cầu Bên A ký lại hoặc ký bổ sung hợp đồng khi có thay đổi nhu cầu cung cấp điện hoặc hợp đồng đã hết hiệu lực hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Bên B

a) Chịu trách nhiệm thực hiện các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng;

b) Có trách nhiệm phối hợp với Bên A ghi nhận đầy đủ chỉ số, sản lượng của các điểm giao nhận điện với Bên B và đưa vào Biên bản quyết toán điện năng tháng kể từ thời điểm hệ thống đo đếm được các Bên ký kết nghiệm thu tĩnh;

c) Các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 6. Hệ thống đo đếm và thu thập số liệu đo đếm**

Hệ thống đo đếm được thỏa thuận, lắp đặt, nghiệm thu, theo dõi vận hành và kiểm định định kỳ theo quy định quản lý đo đếm ranh giới giao nhận điện giữa EVN và các đơn vị thành viên.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 7. Quyết toán điện năng tháng**

1. Cập nhật, kiểm tra, đối soát số liệu và điện năng.

2. Quyết toán điện năng tháng M.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 8. Lập hóa đơn và thanh toán**

1. Lập hóa đơn tiền điện.

Hóa đơn thanh toán được lập theo quy định pháp luật về hóa đơn.

2. Thanh toán tiền điện.

3. Hình thức thanh toán tiền điện.

4. Thời hạn thanh toán.

5. Xác định tiền lãi chậm trả.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 9. Vi phạm hợp đồng**

1. Các hành vi vi phạm của Bên A.

2. Các hành vi vi phạm của Bên B.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 10. Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại**

1. Các Bên chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm khi có những hành vi vi phạm Hợp đồng. Việc xử lý trách nhiệm bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm được áp dụng theo Điều này, Hợp đồng và quy định của Pháp luật.

2. Khi có bất cứ hành vi vi phạm nghĩa vụ nào, Bên vi phạm sẽ phải chịu phạt vi phạm Hợp đồng đối với hành vi vi phạm đó.

3. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có bất cứ hành vi vi phạm Hợp đồng của một Bên gây thiệt hại cho Bên còn lại, thì Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên bị vi phạm. Giá trị bồi thường thiệt hại được xác định theo quy định của Pháp luật.

4. Chậm thực hiện nghĩa vụ phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 11. Bất khả kháng**

1. Sự kiện bất khả kháng.

2. Trách nhiệm của các bên khi xảy ra bất khả kháng.

3. Thông báo và khắc phục sự kiện bất khả kháng.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 12. Giải quyết tranh chấp**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này, bên nào vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của EVN và của pháp luật.

2. Trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp, Bên B vẫn phải thanh toán tiền điện.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 13. Giai đoạn chuyển tiếp thị trường điện cạnh tranh**

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy định vận hành thị trường điện cạnh tranh, các Bên sẽ tiến hành đàm phán, sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này cho phù hợp với các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này, Hai bên không được coi là có lỗi do vi phạm các nghĩa vụ Hợp đồng.

*[Các bên đàm phán thống nhất sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều này phù hợp với quy định của pháp luật]*

**Điều 14. Đại diện có thẩm quyền và trao đổi thông tin**

1. Đại diện có thẩm quyền

Đại diện có thẩm quyền của Bên bán và Bên mua trong Hợp đồng là:

|  |  |
| --- | --- |
| Bên bán:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | Bên mua:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

2. Trao đổi thông tin

a) Các thông báo, hoá đơn hoặc các trao đổi thông tin cần thiết khác trong quá trình thực hiện Hợp đồng phải được lập thành văn bản, nêu rõ ngày lập, sự liên quan đến Hợp đồng. Trường hợp gửi bằng fax thì phải gửi bản gốc đến sau bằng dịch vụ bưu điện với bưu phí đã được trả trước. Thông báo, hoá đơn hoặc các trao đổi thông tin phải được gửi theo các địa chỉ sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Bên bán: | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Bên mua: | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

b) Thông báo, hoá đơn hoặc các trao đổi thông tin khác được gửi theo các hình thức quy định tại điểm a khoản này được xem là đã được giao và nhận tại thời điểm:

(i) Khi giao, trong trường hợp giao tận tay;

(ii) Khi ký nhận thư bảo đảm, trong trường hợp gửi bằng thư bảo đảm;

(iii) Tại thời điểm thực tế nhận được fax, trong trường hợp truyền bằng fax, với điều kiện là người gửi đã nhận được xác nhận việc truyền không bị lỗi;

(iv) Tại thời điểm văn thư của cơ quan xác nhận công văn đến, trong trường hợp gửi bằng thư thường.

Hợp đồng này được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ ... bản. Bên mua có trách nhiệm gửi 01 (một) bản tới Cục Điều tiết điện lực./.

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN MUA*(Chức danh)(Đóng dấu và chữ ký)(Họ tên đầy đủ)* | ĐẠI DIỆN BÊN BÁN*(Chức danh)(Đóng dấu và chữ ký)(Họ tên đầy đủ)* |

**PHỤ LỤC 1**

**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM ĐO VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN ĐIỆN**

*(kèm theo Hợp đồng số .../20.../HĐ-EVN-EVN... ngày ..... tháng….. năm 20...)*

**PHỤ LỤC 2: TIỀN ĐIỆN THANH TOÁN**

*(kèm theo Hợp đồng số .../20.../HĐ-EVN-EVN... ngày….tháng….năm 20…)*

**PHỤ LỤC 3: BẢNG TỔNG HỢP TIỀN ĐIỆN THANH TOÁN THÁNG**

*(kèm theo Hợp đồng số .../20 .../HĐ-EVN-EVN... ngày….tháng….năm 20...)*